

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**

**BÙI THỊ KIM HUỆ**

**QUAN HỆ HÀN QUỐC – HOA KỲ  
(1961 – 1993)**

**Chuyên ngành: Lịch sử thế giới cận hiện đại  
Mã số: 62 22 50 05**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ SỬ HỌC**

**HUẾ - 2010**

Công trình được hoàn thành tại: Trường Đại học Khoa học Huế

Người hướng dẫn khoa học : PGS.TS. Lê Văn Anh

PHẢN BIỆN 1 : PGS.TS. Ngô Minh Oanh

PHẢN BIỆN 2 : TS. Mai Thị Phú Phương

PHẢN BIỆN 3 : PGS.TS. Hoàng Thị Minh Hoa

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Nhà nước  
tại : .....  
Vào .....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

## **DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Liên minh an ninh, chính trị giữa Hàn Quốc và Mỹ trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, Nghiên cứu Nhật Bản và Đông Bắc Á, số 4 (58), 2005, tr.61 - 73 (viết chung).
2. Quan hệ viện trợ đầu tư phát triển giữa Mỹ và Hàn Quốc giai đoạn 1948 - 1979, Nghiên cứu Đông Bắc Á, số 1 (71), 2007, tr.48 - 57 (viết chung).
3. Vai trò của Mỹ và sự phát triển kinh tế Hàn Quốc 1948 - 1979, Hội thảo khoa học, Đại học Huế, 2007 (viết chung).
4. Vài nét về quan hệ Hàn - Mỹ 1948 - 1979, Thông báo khoa học, Đại học Sư phạm Huế, số 1 (50), 2005, tr.73 - 84.
5. Tổng quan quan hệ Hàn - Mỹ, Nghiên cứu Đông Bắc Á số 6 (76), 2007, tr.11 - 21.

# MỞ ĐẦU

## 1. Lý do chọn đề tài

Nằm ở trung tâm khu vực Đông Bắc Á, trong lòng chảo Thái Bình Dương, là nơi quy tụ bốn cường quốc: Hoa Kỳ, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, bán đảo Triều Tiên nói chung và Hàn Quốc nói riêng luôn chịu sự chi phối của quan hệ giữa các nước lớn với nhau. Đây cũng chính là một nhân tố quan trọng góp phần tạo nên mối quan hệ mật thiết của Hàn Quốc và Hoa Kỳ trong suốt thời kỳ Chiến tranh lạnh. Đối với Hoa Kỳ, Hàn Quốc được xem là một điểm then chốt về địa - chính trị ở khu vực, do nước này có vị trí địa lý án ngữ con đường biển và vai trò rất quan trọng trong việc phòng thủ từ xa. Về phía Hàn Quốc, vốn ở giữa các nước lớn là Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản và Nga, nên cảm giác không an toàn về quốc gia luôn thường trực. Hơn nữa, sau chiến tranh, Hàn Quốc phải đối mặt với muôn vàn khó khăn về kinh tế, chính trị, xã hội, vì vậy việc dựa vào “*tám lá chắn an toàn*” từ Hoa Kỳ để có điều kiện khôi phục, ổn định và phát triển đất nước trở thành một nhu cầu hết sức cấp thiết. Điều này đã lý giải tại sao từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trong chính sách đối ngoại của mình, Hàn Quốc luôn đặt trọng tâm vào quan hệ với Hoa Kỳ.

Thực tế là tầm quan trọng chiến lược của Hàn Quốc không phải xuất phát từ khả năng của nó về sự ngang bằng với các cường quốc khác mà là sức mạnh trong việc tác động vào hành vi của các cường quốc đó. Thế nên, trong chính sách ngoại giao của mình, Hàn Quốc phải hoạch định dựa trên cơ sở tính toán lợi ích của các cường quốc khác, nhất là Hoa Kỳ - cường quốc có đủ khả năng bảo hộ an ninh và tạo những điều kiện cần thiết cho sự phát triển kinh tế sau chiến tranh cũng như về lâu dài đối với họ. Và thiết lập quan hệ với Hoa Kỳ có lẽ là sự lựa chọn mang tính “*bắt buộc*” đối với giới cầm quyền Hàn Quốc. *Thiết lập và mở rộng quan hệ với Hoa Kỳ, Hàn Quốc đã tận dụng mọi điều kiện từ nước này để phục hồi và phát triển nền kinh tế.*

Sau năm 1945, dù cán cân quyền lực giữa các cường quốc trên thế giới đã có những thay đổi cơ bản, trong đó, do những ưu thế vượt trội về mọi mặt, Hoa Kỳ trở thành siêu cường thế giới, chiếm địa vị bá chủ trong hệ thống tư bản chủ nghĩa. Tuy nhiên, Hoa Kỳ đứng trước một thách thức to lớn khác, đó là sự lớn mạnh của Liên Xô, phong trào cách mạng thế giới và phong trào giải phóng dân tộc. Để gạt bỏ những thách thức, cũng như thực hiện mục tiêu làm bá chủ thế giới của mình, Hoa Kỳ nêu ra “*Mối đe dọa chủ nghĩa cộng sản*” thông qua học thuyết Truman, kế hoạch Marshall (1947), thành lập hệ thống tiền tệ Bretton Woods (1945) và khối quân sự NATO (1949).

Song song với những hoạt động ở châu Âu, được xem là mối quan tâm hàng đầu của Hoa Kỳ, trung tâm của Chiến tranh lạnh, ở châu Á, Hoa Kỳ cũng thi hành một loạt các chính sách nhằm thực hiện chiến lược “*ngăn chặn*” chủ nghĩa cộng sản. Riêng ở Hàn Quốc, tháng 5 - 1948, Hoa Kỳ đã ủng hộ thành lập Chính phủ thân Mỹ do Syngman Rhee đứng đầu, thông qua tổng tuyển cử riêng rẽ, dưới sự bảo trợ của Liên Hợp Quốc vốn chịu sự kiểm soát của Hoa Kỳ. Như vậy, quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ được nhen nhóm và dần dần phát triển do tác nhân chính trị. Tuy nhiên yếu tố chính trị về lâu dài không thể thay thế được tác nhân kinh tế. Cùng với thời gian triển khai quan hệ, những nhân tố kinh tế ngày càng xuất hiện và lớn mạnh trở thành nhóm nhân tố quyết định sự mở rộng và phát triển nhanh chóng quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ.

Xuất hiện với vai trò là một “*người che chở*” cho thể giới tự do chống lại chủ nghĩa cộng sản, Hoa Kỳ nhanh chóng trở thành “*người anh cả*” của Hàn Quốc khi nước này là một trong những nước nằm trên chính trục tuyến của cuộc đối địch toàn cầu đó. Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ ngày càng trở nên mật thiết hơn.

*Với tư cách là một liên minh truyền thống, một đối tác chiến lược, Hoa Kỳ đã góp phần phục hồi và phát triển nhanh nền kinh tế Hàn Quốc như thế nào? Hàn Quốc đã làm gì để tận dụng một cách tối đa những lợi thế có được trong quá trình thiết lập và mở rộng quan hệ với Hoa Kỳ? Đó là những vấn đề thu hút sự quan tâm của nhiều người. Nghiên cứu đề tài “Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993)” sẽ lý giải thấu đáo những vấn đề đang được đặt ra.*

Qua nghiên cứu đề tài này, bức tranh toàn cảnh của quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến đầu thập niên 90 thế kỷ XX được xác lập từ cơ sở hình thành, các giai đoạn quan hệ, đến những thành tựu và vấn đề đặt ra cũng như những đặc điểm, quy luật phát triển của mối quan hệ này. Vận dụng lý luận Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh phân tích lý giải những vấn đề đặt ra để từ đó rút ra một số quy luật trong chính sách đối ngoại cũng như vận dụng nó vào thực tiễn xây dựng và phát triển đất nước là rất cần thiết. Từ thực tiễn quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ, Việt Nam có thể rút ra những kinh nghiệm không chỉ trong xây dựng phát triển mà cả trong việc đẩy mạnh quan hệ đối ngoại, phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước...

Hiện nay, Việt Nam đang triển khai chính sách đa dạng hoá, đa phương hoá quan hệ quốc tế, tích cực, chủ động hội nhập sâu rộng vào đời sống quốc tế theo tinh thần *Việt Nam muốn là bạn của tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển*. Đặc biệt, từ năm 2001 trở đi, chúng ta bắt đầu xây dựng các quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn

diện với nhiều nước lớn, nhỏ trên thế giới trong đó có Hàn Quốc (2001) và Hoa Kỳ (2006)... Do vậy, **việc tìm hiểu quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ càng trở nên cấp thiết và hữu ích đối với Việt Nam**. Hơn nữa, trong bối cảnh châu Á Thái Bình Dương đang đứng trước những bất ổn tiềm tàng như những tranh chấp giữa các nước về lãnh thổ trên biển và đất liền, vấn đề phổ biến vũ khí giết người hàng loạt, vấn đề xung đột sắc tộc, tôn giáo ở một số quốc gia... thì việc xác định các đối tác quan hệ và tranh thủ các mối quan hệ quốc tế để giải quyết ổn thoả những tranh chấp, xung đột nhằm bảo vệ lợi ích quốc gia là một việc làm cần thiết và rất quan trọng đối với Việt Nam.

Với những lý do trên, chúng tôi mạnh dạn chọn vấn đề **“Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993)”** làm đề tài luận án tiến sĩ thuộc chuyên ngành Lịch sử thế giới cận hiện đại, với mong muốn được góp phần vào việc nghiên cứu mối quan hệ quốc tế nói chung và quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ nói riêng trong giai đoạn xác định.

## **2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

### **2.1. Thực trạng nghiên cứu về quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ ở Việt Nam**

Ở Việt Nam trước thời kỳ đổi mới, do nhiều nguyên nhân khác nhau, việc nghiên cứu về Hàn Quốc còn rất hạn chế, nếu không nói là gần như chưa có một công trình nghiên cứu *“thực sự”* nào về Hàn Quốc được công bố trong khoảng thời gian này. Bước vào thời kỳ đổi mới, cùng với sự thay đổi của bối cảnh quốc tế, quan hệ Việt - Hàn cũng có những tín hiệu tốt đẹp buổi đầu. Sự kiện đáng quan tâm nhất là hai nước đã quyết định tiến đến xây dựng quan hệ đối tác toàn diện trong thế kỷ XXI vào năm 2001. Điều này đã đặt ra yêu cầu bức thiết về việc mở rộng nghiên cứu, tìm hiểu về nước bạn với những cách nhìn mới; tình hình nghiên cứu về Hàn Quốc ở Việt Nam vì thế cũng trở nên sôi động hơn. Có thể kể ra một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu sau: Lê Văn Toàn, Trần Hoàng Kim, Phạm Huy Tú (đồng chủ biên): *“Kinh tế Nics Đông Á - Kinh nghiệm đối với Việt Nam”* (1992), Vũ Đăng Hinh: *“Hàn Quốc - Nền công nghiệp trẻ trời dậy”* (1996), Hoàng Thị Thanh Nhân: *“Công nghiệp hoá hướng ngoại “sự thần kỳ” của các NIE châu Á”* (1997), Hoàng Văn Hiến: *“Quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Hàn Quốc (1961 - 1993) và kinh nghiệm đối với Việt Nam”* (2008)... Những công trình này, dù không trực tiếp nghiên cứu quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ, nhưng trong nhiều nội dung, vấn đề này cũng đã được các tác giả đề cập đến.

Ngoài ra, còn có rất nhiều bài nghiên cứu đề cập đến quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ của các tác giả đăng trên các tạp chí khác nhau, chẳng hạn: Vũ Đăng Hinh, *“Quan hệ Mỹ - Hàn từ những năm 1950 đến những năm 1970”*, Tạp

chí Châu Mỹ ngày nay, số 6, năm 1997; Hoàng Văn Hiến, Dương Quang Hiệp, “Vài nét về quan hệ kinh tế Hàn - Mỹ (1948 - 1979)”, Tạp chí Nghiên cứu Nhật Bản số 2 (32), năm 2001; Võ Hải Thanh, “Quan hệ kinh tế của Hàn Quốc với Nhật và Mỹ trong những năm gần đây”, Tạp chí Những vấn đề kinh tế thế giới, số 5 (61), năm 1999... Những bài nghiên cứu trên bên cạnh việc thừa nhận vai trò quan trọng của Hoa Kỳ trong sự phát triển thần kỳ của Hàn Quốc, thì mặt hạn chế, thiếu sót và kể cả sai lầm trong quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ cũng được các tác giả mạnh dạn trình bày.

## **2.2. Kết quả nghiên cứu về quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ ở nước ngoài**

2.2.1. Rất nhiều công trình viết về tình hình kinh tế - xã hội Hàn Quốc, dù không trực tiếp nghiên cứu về quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ, nhưng trong quá trình diễn đạt nội dung, các tác giả không thể không đề cập đến nhân tố Hoa Kỳ, một nhân tố có vai trò hết sức quan trọng trong sự cất cánh của Hàn Quốc. Nói đúng hơn, quá trình phát triển kinh tế - xã hội Hàn Quốc trong những thập niên qua đã được nhiều cơ quan khoa học, nhiều nhà nghiên cứu ở Hàn Quốc và nước ngoài tổng kết và bước đầu rút ra được những bài học kinh nghiệm cụ thể. Dưới những góc độ khác nhau, trong tác phẩm của mình, các tác giả đã ít nhiều đề cập đến quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ. Điển hình có tác phẩm: “Kinh tế Hàn Quốc đang trỗi dậy” của tác giả Byung - Nak Song, xuất bản năm 2002. Công trình này được viết một cách công phu đề cập tới nhiều khía cạnh của nền kinh tế Hàn Quốc. Tác giả đã cung cấp cho người đọc một bức tranh tương đối toàn diện và hệ thống về kinh tế Hàn Quốc qua 3 phần của cuốn sách. Trong đó, tác giả dành trọn một phần để giới thiệu về quan hệ đối ngoại của Hàn Quốc mà trọng tâm là quan hệ kinh tế giữa Hàn Quốc và Hoa Kỳ. Cùng với hướng đi này có các công trình: “Korea xưa và nay”, xuất bản năm 2001, của các tác giả C. J. Eckert, K. Lee, Y. I. Lew, M. Robinson, E. V. Wagner; “Bốn con rồng nhỏ - Trào lưu công nghiệp hoá ở Đông Á” (1994), của tác giả Ezra F. Vogel; “Korean Politic” (1999), của tác giả John Kie - Chiang Oh; “The Korean Economy 1945 - 1995: Performance and Vision for the 21<sup>st</sup> Century” (1997), được biên soạn bởi Dong-Se-cha, Kwang Suk Kim, Dwight H. Perkins; “To Build a Nation” (1971), của Tổng thống Park Chung Hee; “Asia - Pacific in the New World Order” (1998), do Anthony G. McGrew và Chistopher Brook biên soạn; “The Korean Peninsula: To day and Tomorrow” (1998), của tác giả Kerstin Hoffman... Nhìn chung, các công trình trên chủ yếu tập trung nghiên cứu về quá trình phát triển của Hàn Quốc trong một số lĩnh vực, tuy nhiên trong quá trình diễn đạt nội dung và nhất là khi phân tích sự thành công của nền kinh tế Hàn Quốc thì nhân tố Mỹ đặc biệt được các tác giả nhấn mạnh.

2.2.2. Từ nửa cuối thế kỷ XX đến nay, quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ đã thu hút được sự quan tâm, chú ý của nhiều nhà nghiên cứu Hàn Quốc và nước ngoài.

*Nhiều cuộc hội thảo về quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ đã được tổ chức lôi cuốn nhiều nhà nghiên cứu.*

Năm 1978, Viện Nghiên cứu Đông Á, thuộc Trường Đại học California (Hoa Kỳ) đã tổ chức Hội thảo về quan hệ kinh tế Hoa Kỳ - Hàn Quốc. Các bài viết tiêu biểu tại hội thảo được tập hợp trong công trình “The Korean Economy Issues of Development”. Các tác giả đã đi sâu tìm hiểu vai trò của Hoa Kỳ trong sự phát triển kinh tế Hàn Quốc từ 1945 đến 1978. Nếu như David C.Cole tìm hiểu mối quan hệ giữa viện trợ nước ngoài (chủ yếu là nguồn viện trợ từ Hoa Kỳ) với sự phát triển của kinh tế Hàn Quốc qua các thời kỳ, thì Youngil Lim lại bàn về quan hệ thương mại giữa Hàn Quốc với Hoa Kỳ và Nhật. Theo một hướng đi khác, Paul W. Kuznets đã phác thảo quá trình phát triển thần kỳ của nền kinh tế Hàn Quốc từ 1963 - 1978, sau đó ông phân tích nguyên nhân tạo “*bước nhảy*” này và nhấn mạnh đến vai trò quan trọng của Hoa Kỳ.

Tại Hàn Quốc, năm 1981, dưới sự bảo trợ của Trung tâm Nghiên cứu châu Á thuộc Trường Đại học Quốc gia Hàn Quốc và Viện Nghiên cứu Đông Á thuộc Đại học Columbia, hội thảo kỷ niệm 100 năm quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ được tổ chức với sự tham gia của nhiều nhà khoa học. Nhà nghiên cứu Sung - Joo Han đã biên soạn những bài báo cáo và giới thiệu trong công trình “After one Hundred years: Continuity and Change in Korean - American Relations”. Ông đã tập hợp các bài viết và chia làm 5 phần theo các chủ đề khác nhau. Nội dung của các bài viết chủ yếu phân tích bản chất và tiến trình phát triển của quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ, đồng thời làm rõ những nhân tố và sự kiện đã tạo nên mối quan hệ này. Qua những bài viết của mình, các tác giả phác họa một cách khá toàn diện quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội...

Dưới sự bảo trợ của Viện nghiên cứu châu Mỹ thuộc trường Đại học Quốc gia Seoul và Trung tâm nghiên cứu Hàn Quốc thuộc trường Đại học Hawaii (Hoa Kỳ), một hội thảo khác về quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ đã được tổ chức (1982). Những bài báo cáo trong hội thảo đã được hai nhà nghiên cứu Youngnok Koo và Dae - Sook Suh, giới thiệu trong công trình “Korea and the United States - A Century of Cooperation”. Trong đó, quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trên các lĩnh vực an ninh chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, đã được các tác giả phân tích và làm rõ trong bài viết của mình. Không chỉ đơn thuần tìm hiểu nội dung quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trên các lĩnh vực mà một số

bài viết còn phân tích vai trò và ảnh hưởng của Trung Quốc, Liên Xô, Nhật Bản trong mối quan hệ này.

C. Fred Bergsten và Il Sakon thuộc Viện Kinh tế thế giới và Viện Kinh tế toàn cầu của Hàn Quốc đã biên soạn những báo cáo trong hội thảo “Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trong trật tự thế giới mới” tổ chức tại Washington (1995) và xuất bản công trình “Korea - United States Cooperation in the New World Order”. Trong công trình này, các tác giả chủ yếu phân tích và đưa ra một số giải pháp cho vấn đề thống nhất Triều Tiên cũng như quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ những năm đầu thập niên 90 thế kỷ XX.

Năm 1999, Yur-Bok Lee và Wayne Patterson tiếp tục tập hợp những bài viết trong các hội thảo và biên soạn cuốn “Korean - American Relation 1866 - 1997”. Có thể nói, dù vấn đề không mới nhưng qua tám nội dung được trình bày trong cuốn sách các tác giả đã mô tả khá đầy đủ những nét cơ bản nhất của quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ từ 1866 đến 1997. Trong đó, đáng chú ý là các nội dung liên quan trực tiếp đến đề tài luận án như: quan hệ an ninh giữa Hàn Quốc và Hoa Kỳ (1960 - 1982); quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ sau năm 1982...

Nhìn chung, các cuộc hội thảo đã tập trung nhiều nhà khoa học uy tín của Hàn Quốc, Hoa Kỳ và các nước khác tham gia nên các tham luận trình bày có giá trị khoa học và thực tiễn cao. Tuy nhiên, những vấn đề đưa ra còn tồn tại nhiều cách nhìn nhận khác nhau, thậm chí trái ngược nhau cần được nghiên cứu sâu hơn, khách quan hơn.

*Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ với những đặc thù của nó đã không ngừng lôi cuốn sự quan tâm của nhiều nhà Nghiên cứu.* Từ những năm cuối thế kỷ XX, nhiều công trình nghiên cứu độc lập của một số tác giả đã được công bố. Đáng chú ý nhất là công trình “Strategic partners: South Korea and the United States”, xuất bản năm 1998 của tác giả Richard T. Detrio. Trong công trình này, quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ, đặc biệt là quan hệ trên lĩnh vực an ninh, chính trị, được thể hiện rõ trong mối quan hệ đan xen với các cường quốc cũng như với Bắc Triều Tiên. Đồng thời, Richard T. Detrio cũng đã lý giải khá thấu đáo vấn đề vì sao Hàn Quốc lại trở thành một vị trí then chốt ở khu vực Đông Bắc Á cũng như tiêu điểm của sự tranh chấp quyền lực giữa các cường quốc.

Một số vấn đề tương đối mới và khá nhạy cảm đã được tác giả Doug Bandow trình bày trong cuốn “Tripwire: Korea and U.S. Foreign Policy in a changed World”, xuất bản năm 1996. Công trình này, ngoài việc dành một phần khá lớn để mô tả và tái hiện lại quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến giữa thập niên 90 thế kỷ XX, thì những chính sách của Hoa Kỳ trong vấn đề Triều Tiên và quan hệ Hoa Kỳ - Hàn

Quốc, Hàn Quốc trong chiến lược của Hoa Kỳ thời kỳ sau Chiến tranh lạnh... đã được tác giả trình bày trên cơ sở tiếp cận nhiều nguồn tư liệu khác nhau.

Có thể nói, những công trình nói trên được nghiên cứu khá kỹ lưỡng, cụ thể và công phu, với một khối lượng tư liệu hết sức phong phú, nhưng mặt khác lại quá đề cao vai trò của Hoa Kỳ trong sự cất cánh của Hàn Quốc, mà hầu như không chỉ ra được mặt hạn chế, thiếu sót của mối quan hệ này.

*Ngoài ra, còn có rất nhiều bài nghiên cứu đề cập đến quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ của các tác giả nước ngoài, đăng trên các tạp chí.*

Tạp chí Korea Focus đã công bố nhiều bài viết về quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trên các lĩnh vực khác nhau của các tác giả người Hàn Quốc và nước ngoài, chủ yếu là Hoa Kỳ. Những bài viết này đã cung cấp cho tác giả luận án nhiều nguồn thông tin, số liệu phong phú để đối chiếu, phân tích nhằm nhìn nhận, nghiên cứu quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ một cách toàn diện, nhiều chiều, nhất là trong quan hệ kinh tế. Có thể kể một số bài viết điển hình sau: Kim Hong Youl (2003), Korea - U.S. Trade Structure Since the 1990s; Choi Hyuck (2001), Overview of Korea - U.S. Trade Relation; Kim Sung - han (2000), South Korea - U.S. Relation: Concerns and Prospects ... Cũng trong tạp chí này, nhiều bài viết đề cập và cung cấp một lượng tư liệu đáng kể về nhân tố Mỹ trong quan hệ Liên Triều - một trong những nội dung mà luận án cần luận giải như Ahn Byung - Joon (1996), "Korea - U.S Alliance Toward Unification"; Hong Kyudok (2002), South Korea - U.S. Cooperation on North Korea Policy...

Trên Tạp chí Korea and World Affairs nhiều công trình nghiên cứu về quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ, nhất là quan hệ thời kỳ sau Chiến tranh lạnh đã được công bố như Hong Nack Kim (1995), The United States and Korea-Dynamics of Political and Security Relation in The 1990s; Kyung-Won Kim (1994), Korea and the U.S. in The Post Cold War World ... Điểm nổi bật của các công trình này là đã tập trung nghiên cứu vào từng nội dung cụ thể trong quan hệ giữa Hàn Quốc với Hoa Kỳ, những thông tin được cập nhật đầy đủ, kịp thời trong những thời điểm cụ thể nhưng đề cao hơi quá vai trò của Hoa Kỳ và chưa thực sự nhận diện đầy đủ những mặt trái của mối quan hệ này.

Trên cơ sở tiếp cận các nguồn tài liệu gốc và các công trình nghiên cứu nói trên về đề tài, bước đầu chúng tôi rút ra những nhận xét sau:

Một là, các công trình, bài viết ở những góc độ khác nhau đã phản ánh được mối quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trên một số lĩnh vực, khía cạnh cụ thể, ở một giai đoạn lịch sử nhất định. Do vậy, đây là những tài liệu tham khảo hữu ích và cần thiết đối với tác giả luận án.

Hai là, công trình nghiên cứu sử học không có nhiều, gần như chưa có

một công trình lịch sử nghiên cứu đầy đủ, hệ thống về quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trong giai đoạn 1961 - 1993, trên những lĩnh vực mà tác giả luận án quan tâm.

Ba là, một số công trình, bài viết đánh giá chưa thật sự toàn diện về mối quan hệ, nhất là về vai trò của Hoa Kỳ, những thành quả và những mặt trái của quá trình quan hệ cần được tiếp tục bàn bạc và trao đổi.

Bốn là, nhiều vấn đề cần được đầu tư nghiên cứu sâu hơn nữa như phân tích cơ sở hình thành quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trong giai đoạn xác định; rút ra những đặc điểm, quy luật phát triển của mối quan hệ và kinh nghiệm đối với Việt Nam...

Vì vậy, việc thực hiện đề tài luận án “**Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993)**”, ngoài việc tập hợp, hệ thống hoá, khái quát hoá các công trình, bài viết đi trước, tác giả luận án tập trung nghiên cứu các nội dung vấn đề chưa được nghiên cứu hoặc nghiên cứu chưa sâu về quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trong giai đoạn xác định, qua đó đưa ra những nhận xét, đánh giá vấn đề mang tính độc lập, suy nghĩ rút ra một số kinh nghiệm cho Việt Nam trong quan hệ đối ngoại hiện nay.

### **3. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục tiêu nghiên cứu**

Trên cơ sở tham khảo có chọn lọc một số kết quả nghiên cứu của các công trình đi trước, tác giả luận án làm rõ những nguyên nhân thúc đẩy mối quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ, tái hiện một bức tranh toàn cảnh mối quan hệ này trên lĩnh vực an ninh, chính trị và kinh tế trong giai đoạn 1961 - 1993 một cách chân thực khách quan, qua đó xác định nội dung tính chất, đặc điểm của từng giai đoạn, rút ra một số nhận xét và bài học kinh nghiệm từ quá trình này đối với Việt Nam.

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để hoàn thành mục tiêu đã đề ra, những nhiệm vụ đặt ra cho tác giả luận án bao gồm:

- Trình bày cơ sở hình thành quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ và xác định những tác động khách quan và chủ quan ảnh hưởng đến quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ, nhất là tác động trực tiếp do các cường quốc mang lại.

- Xem xét những biến động của tình hình quốc tế và trong nước có ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển thăng trầm của quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trong thời kỳ 1961 - 1993.

- Trình bày những nội dung cơ bản trong quá trình phát triển cũng như thành tựu và một số vấn đề đặt ra trong quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trên các lĩnh vực an ninh chính trị và kinh tế.

- Tác động của quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ đối với hai chủ thể, nhất là

Hàn Quốc - chủ thể quan hệ và những bài học kinh nghiệm rút ra từ quá trình này.

## **4. Phạm vi nghiên cứu và nguồn tư liệu**

### **4.1. Phạm vi nghiên cứu**

4.1.1. Về không gian, đề tài nghiên cứu hai chủ thể chính trị ở châu Á - Thái Bình Dương, Hàn Quốc và Hoa Kỳ - một quốc gia đang phát triển và một siêu cường sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

4.1.2. Về thời gian, đề tài tập trung nghiên cứu quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trong những năm 1961 - 1993. Đây là giai đoạn cát cánh lần thứ nhất (1961 - 1979) và lần thứ hai (1979 - 1993) của Hàn Quốc. Trong giai đoạn này quan hệ hai nước có những biến chuyển to lớn, toàn diện và đã có những tác động lẫn nhau, trước hết nhìn từ phía Hàn Quốc. Để đảm bảo tính liên tục và bao quát của đề tài, giai đoạn trước và sau những năm 1961 - 1993 cũng được tác giả luận án nghiên cứu trong một chừng mực nhất định.

4.1.3. Về nội dung, đề tài phân tích tổng hợp quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993), chủ yếu trên hai lĩnh vực an ninh chính trị và kinh tế. Trong đó, mỗi quan hệ này được xem xét theo hướng Hàn Quốc là chủ thể còn Hoa Kỳ với tư cách là nước đối tượng.

### **4.2. Nguồn tư liệu**

Để thực hiện mục đích và nhiệm vụ của đề tài, tác giả luận án đã tập hợp và khai thác các nguồn tư liệu chủ yếu sau đây:

- Những hiệp định, nghị định thư, các văn bản ký kết hợp tác trên lĩnh vực an ninh chính trị, ngoại giao, kinh tế giữa hai nước.
- Một số bài diễn văn phát biểu của giới lãnh đạo Hàn Quốc và Hoa Kỳ liên quan đến quan hệ hai nước.
- Những bài nghiên cứu liên quan đến đề tài đăng trên các tạp chí.
- Các công trình có nội dung phản ánh trực tiếp đến lịch sử riêng của hai nước Hàn Quốc và Hoa Kỳ.
- Các công trình chuyên khảo về lịch sử thế giới, lịch sử quan hệ quốc tế, lịch sử ngoại giao.

## **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

**5.1. Phương pháp luận:** Quán triệt phương pháp luận sử học Mác - Lênin và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề quan hệ ngoại giao.

**5.2. Phương pháp nghiên cứu cụ thể:** Để bảo đảm tính khách quan và khoa học, trong quá trình nghiên cứu chúng tôi cố gắng kết hợp chặt chẽ giữa phương pháp lịch sử và phương pháp logic. Ngoài ra, chúng tôi còn sử dụng phương pháp thống kê, đối chiếu, so sánh nhằm nhìn nhận vấn đề một

cách xác thực.

Đồng thời, đây là đề tài về lịch sử nghiên cứu mối quan hệ song phương giữa Hàn Quốc và Hoa Kỳ, vì vậy cùng với những phương pháp chủ yếu trên, tác giả luận án còn sử dụng một số phương pháp liên ngành quan hệ quốc tế như phương pháp phân tích chính sách đối ngoại, phương pháp phân tích mâu thuẫn, so sánh tương quan lực lượng...

## **6. Đóng góp của đề tài**

### **6.1. Về phương diện khoa học**

- Trong quá trình thực hiện luận án, chúng tôi đã sưu tầm, tập hợp, xử lý các nguồn tư liệu ít nhiều liên quan đến đề tài nghiên cứu. Hy vọng đây sẽ là một đóng góp nhỏ về mặt tư liệu cho việc nghiên cứu, giảng dạy lịch sử nói chung và lịch sử hai nước Hàn Quốc, Hoa Kỳ nói riêng, đặc biệt, trong công tác nghiên cứu quan hệ quốc tế, nhất là quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ.

- Trình bày quá trình hình thành và phát triển quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993) một cách hệ thống, trung thực và toàn diện.

- Phân tích, lý giải những đặc trưng của từng giai đoạn trong quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993), từ đó đưa ra những đánh giá mang tính khách quan và khoa học.

### **6.2. Về phương diện thực tiễn**

- Qua việc tìm hiểu tiến trình quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993), tác giả luận án rút ra một số nhận xét quan trọng về bản chất của quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ cũng như tác động của mối quan hệ này đối với hai chủ thể.

- Trên cơ sở những bài học kinh nghiệm của quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993), ở mức độ nào đó là tài liệu tham khảo cho các nhà hoạch định chính sách của Việt Nam, đặc biệt là trong lĩnh vực đối ngoại, quan hệ với các nước lớn trong khu vực và trên thế giới.

- Luận án có thể làm tài liệu tham khảo cho việc giảng dạy, học tập, nghiên cứu ở các trường đại học, cao đẳng và các viện, trung tâm nghiên cứu liên quan đến các lĩnh vực: lịch sử thế giới, lịch sử quan hệ quốc tế...

## **7. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, bố cục của luận án bao gồm 3 chương:

**Chương 1: Cơ sở hình thành mối quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993)**

**Chương 2: Các thời kỳ phát triển và những lĩnh vực chủ yếu trong quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993)**

**Chương 3: Một số nhận xét và kinh nghiệm từ quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993)**

# CHƯƠNG 1

## CƠ SỞ HÌNH THÀNH QUAN HỆ HÀN QUỐC - HOA KỲ (1961 - 1993)

### 1.1. Bối cảnh quốc tế, khu vực và bán đảo Triều Tiên sau Chiến tranh thế giới thứ hai

#### 1.1.1. Bối cảnh quốc tế và khu vực

Giống như các quan hệ song phương khác, quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ cũng chịu sự tác động từ những biến đổi sâu sắc của tình hình quốc tế và khu vực.

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cán cân quyền lực giữa các cường quốc trên thế giới đã có sự thay đổi. Các nước Đức, Italia, Nhật Bản bị bại trận, hai nước Anh, Pháp thắng trận nhưng thế lực đã suy yếu. Chỉ có Liên Xô, tuy là nước chịu nhiều tổn thất trong cuộc chiến nhưng sau chiến tranh vị trí và uy tín quốc tế không ngừng được nâng cao và Hoa Kỳ đã trở thành nước mạnh nhất về kinh tế, tài chính, quân sự. Trong thời điểm này, ở Đông Âu, các nước Rumania, Ba Lan, Hungaria, Tiệp Khắc, Nam Tư, Anbania, Bungaria đã lần lượt hoàn thành các cuộc cách mạng dân chủ nhân dân và bắt đầu bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Để đối phó với sự lớn mạnh của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, các nước đế quốc đứng đầu là Hoa Kỳ bắt đầu thực hiện một chính sách thù địch mới. Tháng 3 - 1947, tại Quốc hội Hoa Kỳ, Tổng thống Harry S. Truman chính thức phát động cuộc Chiến tranh lạnh.

Quan hệ Liên Xô - Hoa Kỳ vốn đã ẩn chứa những mâu thuẫn trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai, giờ đây đã ở vào tình trạng đối đầu dưới tác động của Chiến tranh lạnh - nhân tố chi phối lớn nhất đời sống quốc tế, tác động đến nhiều mối quan hệ, trước hết là giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản. Tất cả các mối quan hệ kinh tế, chính trị... trong thời kỳ này đều rơi vào vòng xoáy của Chiến tranh lạnh. Là một địa bàn có tầm chiến lược quan trọng đối với các cường quốc lúc bấy giờ, bán đảo Triều Tiên cũng không thể tránh khỏi vòng quay “*nghiệt ngã*” này.

#### 1.1.2. Bối cảnh bán đảo Triều Tiên

##### 1.1.2.1. Sự chia cắt hai miền trên bán đảo Triều Tiên

Sau khúc dạo đầu của Chiến tranh lạnh là Chủ nghĩa Truman, trong đó coi Liên Xô là một “*mối đe dọa*” toàn cầu, thực hiện chính sách thù địch với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa thì sự đối đầu giữa Liên Xô và Hoa Kỳ là điều không thể tránh khỏi. Tình trạng đối đầu này đã ảnh hưởng sâu

sắc đến tình hình trên bán đảo Triều Tiên. Trong suốt hai năm, 1946 và 1947, những thoả thuận trong nghị định thư Maxcova không hề được thực thi. Ít lâu sau, Hoa Kỳ đã huỷ bỏ công thức Maxcova cùng với Ủy ban chung Xô - Mỹ về Triều Tiên.

Trong năm 1948, được sự hậu thuẫn, giúp đỡ của Hoa Kỳ và Liên Xô hai nhà nước khác biệt chính trị - xã hội đã lần lượt ra đời ở hai miền Nam, Bắc là Đại Hàn Dân Quốc và Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên. Đến đây, bán đảo Triều Tiên đã thực sự trở thành tiêu điểm của sự tranh chấp và căng thẳng giữa hai phe. Vĩ tuyến 38° đã trở thành sự mở rộng của “*bức màn sắt*” tại châu Á.

### **1.1.2.2. Chiến tranh Triều Tiên (1950 - 1953)**

Sự đối kháng giữa hai miền Nam - Bắc ngày càng diễn biến quyết liệt dẫn đến bùng nổ chiến tranh Triều Tiên vào ngày 25 - 6 - 1950. Lợi dụng danh nghĩa Liên Hợp Quốc, Hoa Kỳ đã điều động một lực lượng lớn quân đội can thiệp vào bán đảo. Tuy nhiên, cục diện cuộc chiến lại đảo ngược hoàn toàn khi Trung Quốc quyết định tham chiến.

Cuối tháng 11 - 1950, những đội quân tăng viện lớn của Trung Quốc đã mở cuộc tấn công mạnh mẽ vào quân đội Liên Hợp Quốc buộc quân đội Liên Hợp Quốc phải rút lui liên tục. Trước tình hình đó, Hoa Kỳ đã bắt đầu tính chuyện thương lượng để tránh chiến tranh mở rộng và nguy cơ bị loại ra khỏi bán đảo, nhất là trong trường hợp có sự tham chiến của Liên Xô. Tháng 7 - 1951, cuộc đàm phán về ngừng bắn được bắt đầu với sự tham gia của đại diện Nam, Bắc Triều Tiên, Hoa Kỳ, Trung Quốc. Sau hai năm thương thảo, cuối cùng một hiệp định đình chiến được ký kết tại Bàn Môn Điếm vào ngày 27 - 7 - 1953, tiếp tục lấy vĩ tuyến 38° làm ranh giới quân sự giữa hai miền Nam - Bắc.

## **1.2. Những động cơ chính trị từ hai phía Hoa Kỳ, Hàn Quốc**

### **1.2.1. Những động cơ chính trị từ phía Hoa Kỳ**

Ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Hoa Kỳ đã biến khu vực Đông Bắc Á thành khu vực đối đầu về chính trị và quân sự với Liên Xô cũng như Trung Quốc. Các nhà chiến lược Hoa Kỳ đã luôn coi khu vực này như một trong những bàn đạp quan trọng nhất để gây sức ép bằng sức mạnh đối với các nước xã hội chủ nghĩa. Là một nước có vị trí chiến lược hết sức quan trọng, dĩ nhiên Hàn Quốc không thể là một ngoại lệ trong chính sách ưu tiên của Hoa Kỳ đối với khu vực. Cục diện Chiến tranh lạnh chấm dứt (1989), vị thế của Hoa Kỳ vẫn tiếp tục được khẳng định kể cả sau khi Liên Xô sụp đổ. Ở châu Á, các mối quan hệ truyền thống trước đây của Hoa Kỳ với Nhật Bản, Hàn Quốc, một số nước ở Đông Nam Á tạo điều kiện cho Hoa Kỳ duy trì và củng cố vị trí của mình tại khu vực. Một trong những giải pháp của

Hoa Kỳ để thực hiện chiến lược tại châu Á - Thái Bình Dương là tìm mọi cách gây sức ép để tạo nên đồng minh gần gũi. Hàn Quốc cũng nằm trong số đó.

Như vậy, có thể thấy châu Á - Thái Bình Dương nói chung và Hàn Quốc nói riêng là một phần không thể thiếu trong chính sách toàn cầu của Hoa Kỳ, buộc các nhà hoạch định chính sách của Hoa Kỳ phải luôn quan tâm.

### **1.2.2. Những động cơ chính trị từ phía Hàn Quốc**

Hàn Quốc vốn từ khi ra đời đã gắn liền với sự hiện diện quân sự và bảo hộ an ninh của Hoa Kỳ. Sự đối đầu giữa hai nhà nước với hai chế độ chính trị - xã hội khác nhau trên bán đảo trong suốt những năm đầu sau chiến tranh đã đặt Hàn Quốc vào tình thế hết sức khó khăn. Trong suốt thời kỳ Chiến tranh lạnh, Hàn Quốc đã sử dụng hiệu quả “*chiếc ô bảo đảm an ninh*” của Hoa Kỳ. Cũng chính nhờ có sự bảo hộ an ninh của Hoa Kỳ nên Hàn Quốc mới có điều kiện tập trung cho phát triển kinh tế. Để có được những thành quả to lớn về kinh tế đáng khâm phục, trong nhiều thập niên Hàn Quốc đã phải dựa vào sự trợ giúp của Hoa Kỳ trên tất cả các lĩnh vực. Hoa Kỳ với vị thế của mình đã luôn giữ một vai trò hết sức quan trọng trong quá trình phát triển của Hàn Quốc.

### **1.3. Những tác nhân kinh tế**

#### **1.3.1. Từ phía Hàn Quốc**

Xuất phát từ hoàn cảnh thực tại của đất nước, khó khăn về kinh tế, bất ổn về chính trị, Hàn Quốc có rất nhiều lý do để lo sợ cho nền an ninh và sự tồn vong của mình. Lựa chọn Hoa Kỳ, tấm lá chắn an toàn để bắt tay vào phát triển kinh tế của Hàn Quốc là một điều có thể hiểu được.

Thực tế cho thấy, sau 7 năm hàn gắn vết thương chiến tranh, dựa vào sự giúp đỡ của Hoa Kỳ, Hàn Quốc đã khôi phục và bước đầu phát triển kinh tế, ổn định xã hội. Chính phủ của Tổng thống Syngman Rhee dù chưa thực sự mang lại thành công, nhưng ít nhiều nền kinh tế đã có những chuyển biến tích cực hơn so với những năm 40 thế kỷ XX.

Để thực hiện thành công những tham vọng phát triển kinh tế, chính phủ Park Chung Hee đã nhận được sự “*trợ giúp*” đặc biệt của Hoa Kỳ. Sự trợ giúp của Hoa Kỳ cùng với những nhân tố khác đã đưa nền kinh tế Hàn Quốc bước sang một giai đoạn mới. *Trong giai đoạn này, những tác nhân kinh tế đã đóng vai trò chủ yếu thúc đẩy quan hệ kinh tế giữa hai nước, song yếu tố chính trị “đã được vật chất hoá” vẫn còn tiếp tục tồn tại.*

Suốt thập niên 80, đầu thập niên 90 thế kỷ XX, Hàn Quốc đã mở rộng quan hệ với nhiều đối tác khác nhau, nhưng không vì thế mà thị trường Hoa Kỳ không còn hấp dẫn đối với họ. Ngược lại, các nhà hoạch định chính sách

Hàn Quốc luôn luôn điều chỉnh, thay đổi chính sách xuất nhập khẩu, đầu tư... nhằm khai thác tối đa và tận dụng hết thấy những lợi ích từ Hoa Kỳ - thị trường, nhà đầu tư khổng lồ truyền thống của Hàn Quốc.

Thực tế cho thấy, trong quá trình diễn biến quan hệ, yếu tố “*chi phối*” từ phía Hoa Kỳ và “*phụ thuộc*” từ phía Hàn Quốc chưa bao giờ mất đi nhưng với sự phát triển năng động, nhạy bén, Hàn Quốc đang từng bước khẳng định vai trò, vị trí của mình với tư cách là một chủ thể quan hệ và không ngừng tìm kiếm sự “*bình đẳng hơn*” trong quan hệ với Hoa Kỳ thông qua nhân tố kinh tế và “*những lợi thế khác*”.

### **1.3.2. Từ phía Hoa Kỳ**

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, *Hoa Kỳ trở thành nước giàu mạnh nhất, chiếm ưu thế tuyệt đối về mọi mặt trong thế giới tư bản chủ nghĩa*. Với thực lực của mình, Hoa Kỳ đã đề ra “*chiến lược toàn cầu*” nhằm thông trị toàn thế giới. Trong chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ, Hàn Quốc được xác định là một trong những vị trí then chốt có ý nghĩa sống còn đối với chính sách “*ngăn chặn*” và “*kiềm chế*” chủ nghĩa cộng sản ở Đông Á. Chính vì vậy, Hoa Kỳ tìm mọi cách để có thể triển khai một lực lượng quân sự tại đây. Để tạo ra một đồng minh đủ mạnh, có môi trường chính trị tốt cho sự có mặt lâu dài của lực lượng quân sự, Hoa Kỳ đã xây dựng nhiều chương trình viện trợ kinh tế cho Hàn Quốc, đồng thời vận động các nước khác thông qua Liên Hợp Quốc viện trợ cho nước này. Với những khoản viện trợ to lớn của Hoa Kỳ, nền kinh tế Hàn Quốc dần dần phục hồi và phát triển. *Theo thời gian, những tác nhân kinh tế xuất hiện và ngày càng trở thành nhân tố quan trọng có tính chất quyết định trong quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ*.

## **1.4. Những nền tảng ban đầu của quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ**

### **1.4.1. Quan hệ Triều Tiên - Hoa Kỳ trước năm 1948**

Năm 1948, quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ chính thức được thiết lập cùng với sự ra đời của Đại Hàn Dân Quốc. Song, khi nói đến lịch sử mối quan hệ này, người ta thường nhắc đến một mốc khởi đầu xa hơn - ngày 22 -5 - 1882, với việc ký kết Hiệp ước hoà bình, hữu nghị, thương mại và hàng hải giữa Triều Tiên và Hoa Kỳ. Tuy nhiên, quan hệ Triều Tiên - Hoa Kỳ trước năm 1945 vẫn còn mang tính khởi đầu.

Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, thoả thuận Maxcova về Triều Tiên được ký kết nhằm xác lập một chế độ thác quản của các cường quốc và một Ủy ban chung Mỹ - Xô thực thi việc thành lập chính phủ lâm thời. Trong đó, Hoa Kỳ tiếp quản bán đảo từ vĩ tuyến 38° trở xuống.

Vì mục tiêu bá chủ toàn cầu của mình, bắt đầu từ năm 1945, Hoa Kỳ triển khai các chương trình viện trợ quân sự và tìm cách thiết lập quan hệ với Nam Triều Tiên.

### **1.4.2. Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1948 - 1961)**

Sau sự kiện Hoa Kỳ ủng hộ thành lập chính phủ thân Mỹ do Syngman Rhee đứng đầu (1948), quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ thực sự được thiết lập. Tuy nhiên, an ninh và phòng thủ là lĩnh vực được ưu tiên hơn cả trong quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ giai đoạn 1948 - 1961. Quan hệ kinh tế Hàn Quốc - Hoa Kỳ giai đoạn 1948 - 1961, chủ yếu là quan hệ theo kiểu “*nhận và cho*”, quan hệ đầu tư vẫn chưa có gì đáng kể, nếu không nói là đang còn nằm ở vạch xuất phát cho đến cuối những năm 50 thế kỷ XX.

## **CHƯƠNG 2**

### **CÁC THỜI KỲ PHÁT TRIỂN VÀ NHỮNG LĨNH VỰC CHỦ YẾU TRONG QUAN HỆ HÀN QUỐC - HOA KỲ (1961 - 1993)**

#### **2.1. Thời kỳ 1961 - 1979**

##### **2.1.1. Bối cảnh lịch sử**

###### **2.1.1.1. Bối cảnh quốc tế**

Đến đầu thập niên 60 thế kỷ XX, thế giới vẫn ở trong thời kỳ chiến tranh lạnh và chạy đua vũ trang giữa hai cực Xô - Mỹ. Trong đó, Hoa Kỳ với thế mạnh vượt trội về kinh tế - tài chính cũng như quân sự đã đóng vai trò dẫn đầu thế giới tư bản chủ nghĩa, chi phối tình hình kinh tế chính trị của nhiều nước. Thập niên 70 thế kỷ XX, các nước lớn bắt đầu thay đổi chiến lược, từ chỗ đối đầu, chạy đua vũ trang sang hòa hoãn, hợp tác và đấu tranh trong giải trừ quân bị và chạy đua kinh tế.

Sự hòa dịu Đông - Tây đã làm thay đổi tính chất của Chiến tranh lạnh, cho dù Hoa Kỳ vẫn tiếp tục chính sách ngăn chặn nhưng vấn đề chính trị dường như được đặt nặng hơn. Trong bối cảnh đó, Jimmy Carter - Tổng thống Hoa Kỳ xuất thân từ Đảng Dân chủ đã tìm cách thay đổi chính sách đối ngoại trước đó. Đây cũng chính là thời kỳ mà quan hệ giữa Hoa Kỳ và các nước đồng minh: Hàn Quốc, Cộng hòa Nam Phi...ngày càng lỏng lẻo do Chính phủ Hoa Kỳ đã cắt giảm những khoản chi lớn cho chính sách “*ngăn chặn*” Chủ nghĩa cộng sản và chủ trương rút lực lượng quân đội Hoa Kỳ ra khỏi nơi này.

Đồng thời, xu thế toàn cầu hoá và khu vực hoá của nền kinh tế đã tác động sâu sắc đến tất cả các nước. Trong xu thế chung, Hoa Kỳ và cả Hàn Quốc đã có những điều chỉnh chính sách phát triển trên các lĩnh vực, những điều chỉnh đó tất nhiên sẽ tác động ít nhiều đến quan hệ hai nước trên hầu hết mọi mặt.

### **2.1.1.2. Bối cảnh Hàn Quốc**

Từ khi Park Chung Hee lên cầm quyền, tình hình kinh tế, chính trị trong nước có nhiều thay đổi. Nếu như nói giai đoạn phát triển thử nghiệm mô hình hướng nội (1953-1960) gắn liền với sự cầm quyền của Chính phủ Syngman Rhee, thì giai đoạn 1961 - 1979 chính là giai đoạn xuất phát và cất cánh của nền kinh tế Hàn Quốc gắn liền với sự cầm quyền của Park Chung Hee. Tuy nhiên, dù có rất nhiều nỗ lực, song Park vẫn chưa thực sự đưa Hàn Quốc hoàn toàn thoát khỏi sự chi phối của Hoa Kỳ.

### **2.1.2. Những lĩnh vực quan hệ chủ yếu**

#### **2.1.2.1. Quan hệ an ninh chính trị**

Cùng với sự thay đổi chiến lược của Hoa Kỳ, quan hệ an ninh, chính trị Hàn Quốc - Hoa Kỳ trong thời kỳ này cũng có rất nhiều biến đổi. Hoa Kỳ chủ trương giảm cam kết an ninh của mình đối với Hàn Quốc. Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trên lĩnh vực an ninh, chính trị vẫn tiếp tục, nhưng Hoa Kỳ đã giảm dần đi đến ngừng viện trợ quân sự cho Hàn Quốc, đồng thời giảm số quân đồn trú tại đây.

#### **2.1.2.2 Quan hệ kinh tế**

##### **- Quan hệ viện trợ, đầu tư**

Cùng với việc Hoa Kỳ cắt giảm viện trợ và sự sụp đổ của Chính quyền Syngman Rhee, quan hệ kiểu “viện trợ và nhận viện trợ” trong giai đoạn 1948 -1961 cũng không còn nữa. Quan hệ kiểu cho vay đã dần dần thay thế kiểu viện trợ trước đây.

Thay vào đó, trong lĩnh vực đầu tư, từ đầu những năm 60 thế kỷ XX, ở Hàn Quốc đã có những tiến triển tốt đẹp. Đầu tư của Hoa Kỳ luôn giữ vị trí cao nhất trong những năm đầu thập niên 60 thế kỷ XX, khi Chính phủ Park Chung Hee bắt đầu thực hiện bước chuyển đổi chiến lược phát triển kinh tế.

Cùng với việc bình thường hoá quan hệ với Nhật Bản và sự tăng trưởng của nền kinh tế Hàn Quốc, vào cuối thập niên 60 và suốt thập niên 70 thế kỷ XX, tỷ lệ đầu tư trực tiếp của Hoa Kỳ tuy không còn giữ vị trí hàng đầu nhưng nguồn đầu tư của Hoa Kỳ vào Hàn Quốc thực sự rất có hiệu quả cho chính sách khuyến khích sản xuất công nghiệp của Tổng thống Park. Nguồn đầu tư của Hoa Kỳ cũng có ý nghĩa quan trọng trong việc thay đổi cơ cấu hàng xuất khẩu từ hàng sơ chế sang hàng công nghiệp chế biến của Hàn Quốc bắt đầu được đẩy mạnh khoảng từ giữa thập niên 60 thế kỷ XX.

##### **- Quan hệ thương mại**

Từ cuối những năm 50 và đầu những năm 60 thế kỷ XX, Hoa Kỳ đã bắt đầu giảm dần hình thức viện trợ không hoàn lại cho Hàn Quốc. Đứng trước tình hình đó, Park Chung Hee đã quyết định, chuyển dần từ chính sách thay thế nhập khẩu sang thực hiện chính sách tự do hoá mậu dịch, song song với

việc khuyến khích các công ty đẩy mạnh sản xuất hàng xuất khẩu. Nhờ có những biện pháp, chính sách phát triển kinh tế phù hợp và tích cực, cùng với những nhân tố khác đã tạo điều kiện cho xuất nhập khẩu Hàn Quốc tăng lên nhanh chóng trong quan hệ buôn bán với Hoa Kỳ.

## **2.2. Thời kì 1979 - 1993**

### **2.2.1. Bối cảnh lịch sử**

#### **2.2.1.1. Bối cảnh quốc tế**

Từ cuối thập thập niên 70 thế kỷ XX, tình hình thế giới và khu vực có nhiều chuyển biến mới. Quan hệ Liên Xô - Hoa Kỳ trở nên căng thẳng sau một thời gian hòa dịu, đặc biệt là sau sự kiện Liên Xô đưa quân vào Afghanistan (1978), Hoa Kỳ coi trọng khu vực châu Á - Thái Bình Dương hơn trước. Công cuộc cải cách mở cửa Trung Quốc ngày càng gặt hái được nhiều thành tựu quan trọng, Nhật Bản không ngừng vươn lên thành một trung tâm kinh tế thế giới, và nhất là các nước lớn đã hướng đến một nhu cầu chung là có một môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế...

Vào cuối những năm 80 thế kỷ XX, Chiến tranh lạnh bắt đầu rạn vỡ thay vào đó là xu hướng hòa giải và hợp tác. Chế độ xã hội chủ nghĩa đã sụp đổ ở các nước Đông Âu (1989), Liên Xô (1991) đánh dấu sự kết thúc của Chiến tranh lạnh và chấm dứt thời kỳ đối đầu căng thẳng giữa hai phe bị chi phối bởi hai cực Xô - Mỹ và mở ra một cục diện hoàn toàn mới trong quan hệ quốc tế.

#### **2.2.1.2. Bối cảnh Hàn Quốc**

Sau khi Park chung Hee bị ám sát vào năm 1979, đất nước Hàn Quốc trải qua những ngày tháng đầy biến động, cho đến khi Chun Doo Hwan lên nắm quyền (1981) tình trạng này mới kết thúc. Tiếp sau Chun là Roh Tae Woo rồi Kim Young Sam, Hàn Quốc đã có những thành tựu nhất định trong quá trình phát triển đất nước. Kinh tế Hàn Quốc tiếp tục phát triển và dần dần trở thành đối tượng có thể cạnh tranh với Hoa Kỳ. Điều này đã tác động không nhỏ đến quan hệ giữa hai quốc gia.

### **2.2.2. Những lĩnh vực quan hệ chủ yếu**

#### **2.2.2.1. Quan hệ an ninh chính trị**

Sau khi lên nắm quyền, Reagan thực hiện chiến lược quân sự “*phản ứng linh hoạt mới*” kết hợp với “*răn đe và đánh thẳng*”, chủ trương củng cố quan hệ với đồng minh thân cận và gia tăng quan hệ với Trung Quốc, cô lập làm suy yếu Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

Đối với Hàn Quốc, Hoa Kỳ cam kết sẽ không rút hết số quân còn lại, khẳng định quyết tâm hợp tác chặt chẽ nhằm ngăn chặn sự bành trướng của Liên Xô

và lập trường cứng rắn với Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên. Theo đó, Hoa Kỳ đã thông qua những quyết định cho vay và viện trợ quân sự cho Hàn Quốc với con số ngày càng tăng.

Chiến tranh lạnh kết thúc, bối cảnh quốc tế và khu vực có nhiều thay đổi, Hoa Kỳ từng bước điều chỉnh chiến lược đối với bán đảo Triều Tiên. Đối với Hàn Quốc, một mặt Hoa Kỳ khẳng định tầm quan trọng sống còn của liên minh Hàn Quốc - Hoa Kỳ, mặt khác, Hoa Kỳ đòi hỏi sự “*chia sẻ trách nhiệm*” từ phía Hàn Quốc về cả chính trị, quốc phòng và kinh tế.

Tuy quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ có nhiều biến chuyển do sự thay đổi chính sách của hai nước (chủ yếu là Hoa Kỳ) và những biến động của tình hình thế giới. Song, quan hệ an ninh, chính trị giữa hai nước vẫn không mất đi những đặc điểm vốn có của nó - hợp tác an ninh chính trị ở vị trí hàng đầu chi phối mọi vấn đề liên quan khác.

#### **2.2.2.2. Quan hệ kinh tế.**

##### **- Quan hệ viện trợ, đầu tư**

Sau khi giảm dần đi đến chấm dứt hoàn toàn những khoản viện trợ không hoàn lại từ năm 1974, Hoa Kỳ vẫn tiếp tục tạo điều kiện giúp đỡ Hàn Quốc phần lớn thông qua những khoản vay và trợ giúp kinh tế. Nhưng đến năm 1982, Hàn Quốc đã không còn nhận được sự giúp đỡ tài chính từ Hoa Kỳ, trừ những khoản cho vay và viện trợ nhằm nâng cấp các căn cứ quân sự. Tuy nhiên, Hoa Kỳ vẫn luôn là một trong những nhà đầu tư hàng đầu có ý nghĩa hơn cả trong sự phát triển của nền kinh tế Hàn Quốc.

##### **- Quan hệ thương mại**

Giai đoạn 1979 - 1993, đối với Hàn Quốc, Hoa Kỳ vẫn là một bạn hàng buôn bán rất quan trọng. Trao đổi thương mại giữa hai nước tương đối ổn định trong suốt thời gian này, dù cho những bất đồng thương mại ngày càng trầm trọng và quan hệ kinh tế có dấu hiệu thay đổi từ giữa thập niên 80 thế kỷ XX.

Tuy nhiên, là một quốc gia có nền kinh tế dựa nhiều vào xuất khẩu và đầu tư nước ngoài, trong đó thị trường của Hoa Kỳ luôn là thị trường quan trọng nhất mang tính chiến lược, nên Hàn Quốc xem mối quan hệ với Hoa Kỳ là nhân tố bảo đảm sự thịnh vượng của quốc gia. Về phía Hoa Kỳ, thương mại và kể cả đầu tư giữa hai bờ Thái Bình Dương ngày càng quan trọng đối với sự ổn định của nền kinh tế khu vực nói riêng và toàn cầu nói chung, nên một châu Á ổn định chính là lợi ích chiến lược mang tính sống còn của Hoa Kỳ. Thực tế này, một lần nữa lại khẳng định Chiến tranh lạnh đã kết thúc, va chạm thương mại giữa hai nước diễn ra ngày càng trầm trọng cũng không thể làm cho quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trở nên xấu đi.

## **CHƯƠNG 3**

### **MỘT SỐ NHẬN XÉT VÀ KINH NGHIỆM TỪ QUAN HỆ HÀN QUỐC - HOA KỲ (1961 - 1993)**

#### **3.1. Một số nhận xét**

##### **3.1.1. Nhận xét chung về quá trình phát triển và đặc điểm của quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993)**

- Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993) phát triển rõ nét qua hai thời kỳ với những đặc điểm và sắc thái riêng.

- Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ chuyển dần từ quan hệ an ninh chính trị là chủ yếu sang tăng cường quan hệ toàn diện.

- Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ đi từ quan hệ bất bình đẳng đến quan hệ ngày càng bình đẳng hơn.

- Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ vận động theo hướng vừa hợp tác vừa cạnh tranh lẫn nhau.

- Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ không nằm ngoài quy luật chung: vận động, phát triển và thay đổi cùng với tình hình thế giới, khu vực cũng như lợi ích quốc gia mà mỗi bên hướng đến.

##### **3.1.2. Tác động của quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ đối với hai chủ thể**

###### **3.1.2.1. Những tác động tích cực**

Trong quá trình triển khai quan hệ, những vấn đề khó khăn tồn tại không phải không nảy sinh, song quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961-1993) trên thực tế đã mang lại nhiều tác động tích cực đối với hai chủ thể nhất là Hàn Quốc. Bắt tay quan hệ với Hoa Kỳ, Hàn Quốc đã nhận được sự bảo đảm an ninh từ phía Hoa Kỳ; tận dụng nguồn viện trợ để khôi phục và phát triển phát triển kinh tế; nhận được sự ủng hộ to lớn từ các nước Tây Âu; nhanh chóng bình thường hoá quan hệ với Nhật; có được thị trường rộng lớn cho chiến lược hướng ra bên ngoài dựa trên việc đẩy mạnh xuất khẩu; tận dụng được nguồn đầu tư có ý nghĩa hơn cả trong lĩnh vực thương mại.

Đối với Hoa Kỳ, cùng với Nhật Bản, Hàn Quốc góp phần giúp Hoa Kỳ xác lập vị thế tại khu vực châu Á Thái Bình Dương nói chung và Đông Bắc Á nói riêng và dù chiếm thị phần không lớn trong quan hệ buôn bán với Hoa Kỳ, nhưng Hàn Quốc chính là một trong những thành tố góp phần làm nên sự thịnh vượng của Hoa Kỳ...

###### **3.1.2.2. Những vấn đề đặt ra**

Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ đã trải qua nhiều giai đoạn với nhiều sắc

thái và cung bậc khác nhau. Bên cạnh những thành tựu quan trọng, quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961 - 1993) trong quá trình triển khai cũng đã nảy sinh nhiều hạn chế và cả những thách thức ảnh hưởng không nhỏ đến hai đối tác, thậm chí có những hậu quả đến nay vẫn chưa thể giải quyết được, quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực chủ yếu trong nhiều thời kỳ nhìn chung vẫn thiếu toàn diện, chưa hoàn toàn bình đẳng và bị chi phối bởi vấn đề an ninh, chính trị; đồng thời sự chênh lệch quá lớn về trình độ phát triển và mức sống vật chất giữa Hoa Kỳ và Hàn Quốc đã gây ra những bất lợi trong quá trình triển khai quan hệ, sự phụ thuộc vào Hoa Kỳ trên tất cả các lĩnh vực cũng là những trở ngại lớn cho nền kinh tế Hàn Quốc...

## **3.2. Một số kinh nghiệm từ quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ**

### **3.2.1. Một số kinh nghiệm đối với Hàn Quốc**

Tại sao Hàn Quốc lại thu được nhiều thành công khi mở rộng quan hệ với Hoa Kỳ? Đó là một câu hỏi được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm. Qua nghiên cứu quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961-1993), tác giả luận án mạnh dạn rút ra một số bài học kinh nghiệm: Trong quá trình phát triển, Hàn Quốc đã lựa chọn mô hình, chiến lược phát triển kinh tế, phù hợp; tận dụng tốt lợi thế bên ngoài; xây dựng chiến lược xuất nhập khẩu phù hợp với từng thời kỳ; tận dụng tối đa thị trường mở cửa của Hoa Kỳ và sử dụng nguồn vốn bên ngoài một cách hiệu quả.

Trong quá trình mở rộng quan hệ với Hoa Kỳ, Hàn Quốc đã thu được nhiều thành tích đáng tự hào, song bên cạnh thành công, những hạn chế thiếu sót và cái giá mà Hàn Quốc phải trả cũng không nhỏ như sự chi phối quá mức của an ninh chính trị đối với kinh tế hay Hàn Quốc đã phụ thuộc nặng nề vào Hoa Kỳ trên nhiều lĩnh vực đã gây những hậu quả không nhỏ đối với đất nước này.

### **3.2.2. Một số kinh nghiệm đối với Việt Nam**

Việt Nam và Hàn Quốc là hai nước có nhiều điểm tương đồng nhưng không phải không có những nét khác biệt, hơn nữa trong thời điểm hiện nay Việt Nam đang đứng trước những thời cơ và thách thức mới không hoàn toàn giống Hàn Quốc, vì vậy những bài học kinh nghiệm rút ra từ quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ (1961-1993) cần được phân tích, xem xét kỹ lưỡng trước khi vận dụng vào thực tiễn. Trên cơ sở những kết quả đã nghiên cứu, tác giả luận án thử đưa ra một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam: xác định đối tác liên minh trụ cột nhằm tranh thủ quan hệ quốc tế, giải quyết một số vấn đề trong khu vực nhằm bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc; mở rộng quan hệ với những quốc gia hội đủ điều kiện hợp tác trong những lĩnh vực chủ yếu phục vụ mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; đổi mới kịp

thời và có hiệu quả; xây dựng chiến lược phát triển mang tính đột phá, dài hạn; tăng cường đào tạo, xây dựng đội ngũ doanh nhân - nguồn nhân lực quan trọng nhất trong nền kinh tế thị trường...

### **3.3. Triển vọng của quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ**

#### **3.3.1. Khái quát quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ từ năm 1993 đến nay**

Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ giai đoạn 1993 đến nay không suy giảm nhiều, nhưng đã có những biến đổi đáng kể cùng với tình hình thế giới và chính sách đối ngoại của mỗi nước trong bối cảnh mới. Dù có khá nhiều bất đồng nảy sinh trong quá trình triển khai quan hệ, nhưng cả hai đối tác đều có nhiều nỗ lực vượt qua sóng gió hướng đến một liên minh ngày càng bền chặt hơn vì lợi ích thiết thân mà mỗi bên đang hướng đến.

#### **3.3.2. Triển vọng của quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ**

Tương lai mỗi quan hệ này sẽ ra sao? Để có câu trả lời không phải là dễ. Những gì sẽ xảy ra trên Bán đảo Triều Tiên giữa hai nước và thái độ của các nước lớn sẽ như thế nào? vấn đề Triều Tiên sẽ đi đến đâu? Thật khó đoán định. Trong lúc quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ dù có toàn diện hơn vẫn không tránh khỏi sự chi phối bởi vấn đề an ninh.

Để lý giải những vấn đề trên, tác giả luận án thử nêu ra các khả năng cho quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ trong tương lai, trên cơ sở đó hy vọng sẽ đưa ra được một số dự đoán thuyết phục cho mỗi quan hệ này.

**Khả năng thứ nhất:** Bán đảo vẫn được giữ nguyên trạng, hai bên vừa tiếp tục hợp tác giữ vững an ninh khu vực vừa phát triển các mối quan hệ ngày càng toàn diện hơn.

**Khả năng thứ hai:** Bán đảo Triều Tiên thống nhất, Hoa Kỳ vẫn là một đối tác chiến lược và cũng có thể Hoa Kỳ chỉ là một trong các cường quốc có tham vọng chi phối đất nước Triều Tiên thống nhất cùng với Trung Quốc, Nga, Nhật Bản.

Nhìn chung, bất chấp những bất đồng và nhiều khó khăn trong quá trình hợp tác, quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ rõ ràng khó có thể đi đến việc huỷ bỏ liên minh. Đối với hai bên thì việc tiếp tục liên minh rõ ràng là sự lựa chọn tốt hơn cả.

## KẾT LUẬN

1. Lịch sử quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ đã có từ hơn 100 năm trước, khi Đại Hàn Dân Quốc còn là “*một nửa*” của bán đảo Triều Tiên. Song, quan hệ chính thức giữa hai quốc gia chỉ mới được thiết lập từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, khi Hoa Kỳ hậu thuẫn cho sự ra đời của chính phủ mới do Syngman Rhee đứng đầu. Hoa Kỳ giúp đỡ Hàn Quốc với danh nghĩa giữ vững tiền đồn của thế giới tự do chống lại sự đe dọa của Liên Xô và Trung Quốc. Suốt thời kỳ Chiến tranh lạnh, cùng với Nhật Bản, Hàn Quốc trở thành liên minh ngày càng quan trọng và không thể thiếu của Hoa Kỳ ở khu vực. Ngược lại, chiếc ô hạt nhân, những khoản viện trợ khổng lồ, thị trường mở rộng cửa của Hoa Kỳ đã tạo nên “*cú hích*” cần thiết cho Hàn Quốc cất cánh. Hai thập niên 60, 70 thế kỷ XX đánh dấu bước phát triển vượt bậc của Hàn Quốc tạo nên “*kỳ tích sông Hàn*”. Từ cuối thập niên 80 thế kỷ XX, Hàn Quốc từng bước tiến vào vị trí của một quốc gia phát triển, có thể cạnh tranh với những cường quốc, nước lớn trong khu vực và trên thế giới khiến cho nhiều nước rất khâm phục. Những kỳ tích này là do sự hội tụ và hợp lực đầy đủ các nhân tố chủ quan và khách quan, trong đó nhân tố không thể thiếu được là sự hậu thuẫn của Hoa Kỳ. Đây là mối quan hệ giữa một siêu cường thế giới cả trong và sau thời kỳ Chiến tranh lạnh với một quốc gia đang phát triển có vị trí chiến lược ở Đông Bắc Á đang từng bước vươn lên với khát vọng “*phục hưng dân tộc*”.

2. Quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ mở đầu chịu sự chi phối của tác nhân chính trị. Song cùng với quá trình triển khai quan hệ, nhất là từ khi Chính phủ Park Chung Hee lên nắm quyền, những nhân tố kinh tế đã xuất hiện và ngày càng lớn mạnh, trở thành nhóm nhân tố quyết định mở rộng và phát triển nhanh chóng quan hệ đa dạng Hàn Quốc - Hoa Kỳ. Cho đến cuối thập niên 60 thế kỷ XX, mặc dù yếu tố chính trị “*đã được vật chất hoá*” vẫn còn tiếp tục tồn tại, nhưng những tác nhân kinh tế đã bắt đầu đóng vai trò chủ yếu thúc đẩy quan hệ kinh tế giữa hai nước. Vào đầu thập niên 70 thế kỷ XX, khi Hoa Kỳ quyết định ngừng hẳn viện trợ kinh tế cho Hàn Quốc, Chính phủ Hàn Quốc đã chủ động xây dựng những chương trình phát triển kinh tế táo bạo, thậm chí có đôi chút “*phiêu lưu, mạo hiểm*” để tiếp tục phát triển kinh tế và đảm bảo cho sự tồn tại của mình. Sự tác động kết hợp giữa hai yếu tố từ phía Hoa Kỳ lẫn phía Hàn Quốc đã đặt dấu kết thúc cho kiểu quan hệ kinh tế “*chi phối - phụ thuộc*” giữa hai nước, mở ra trang sử đầu tiên cho kiểu quan hệ kinh tế ngày càng bình đẳng hơn, vừa cạnh tranh vừa hợp tác giữa hai đối tác. Từ đây, an ninh chính trị và kinh tế đã thực sự trở thành hai yếu tố không thể tách rời, tác động biện chứng trong mối quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ. Có thể nói, quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ đã tạo nên lực đẩy phát triển cho

nền kinh tế Hàn Quốc trong suốt nhiều thập niên, kể từ khi Đại Hàn Dân Quốc chính thức thành lập năm 1948 đến nay. Dưới thời Syngman Rhee, với những khoản viện trợ to lớn của mình, Hoa Kỳ đã kéo Hàn Quốc thoát ra khỏi đồng đồ nát sau chiến tranh nhằm phục vụ cho những ý đồ chiến lược của Hoa Kỳ tại Đông Bắc Á. Trong những năm tiến hành công nghiệp hoá phát triển kinh tế - xã hội, Hàn Quốc nhận được nhiều sự giúp đỡ và được hưởng một thị trường mở rộng của Hoa Kỳ. Từ thập niên 80 thế kỷ XX, những xung đột thương mại xuất hiện và ngày càng trở nên căng thẳng hơn. Nguyên nhân là khi mỗi quan hệ đã được đặt trên cơ sở các nhu cầu thực sự lợi ích cho cả hai phía, một mặt nó phản ánh cách tiếp cận đúng đắn thiết thực của cả hai bên, song mặt khác những khó khăn thực sự cũng nảy sinh. Tuy nhiên, cả hai nước đều có nhiều nỗ lực để giải quyết xung đột nhằm gạt bỏ những trở ngại trên con đường phát triển quan hệ trong tương lai. Và rõ ràng, do tầm vóc, vị trí của hai đối tác trong mỗi quan hệ song phương, sự nhượng bộ của Hàn Quốc đối với Hoa Kỳ trong những trường hợp cần thiết là điều Chính phủ Hàn Quốc phải cân nhắc.

3. Chiến tranh lạnh kết thúc, thế giới vượt qua cả ranh giới ý thức hệ và sự khác biệt về chế độ chính trị - xã hội. Khả năng tăng cường hợp tác kinh tế, cùng tồn tại hòa bình giữa những nước có chế độ chính trị khác nhau ngày càng phát triển. Thế nhưng, đối với Hàn Quốc, dù đã thực hiện đa dạng hoá, đa phương hoá quan hệ kinh tế, mở rộng quan hệ với nhiều nước trên thế giới, Hoa Kỳ vẫn là đối tác chiến lược rất quan trọng của họ. Điều này cũng dễ hiểu vì cho dù chất kết dính của liên minh Hàn Quốc - Hoa Kỳ không còn “đậm đặc” như những thập niên trước đây nhưng những thách thức mới trên bán đảo lại tiếp tục nảy sinh, nhất là thách thức an ninh từ Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên và sự tranh giành ảnh hưởng của các cường quốc khác tại khu vực... đang tiềm ẩn những nguy cơ khó lường đối với quyền lợi của Hàn Quốc và Hoa Kỳ buộc cả hai phải chú ý nhiều hơn đến những vấn đề liên quan đến an ninh, chính trị và kể cả kinh tế của mình tại khu vực. Nhiều bất đồng đã phát sinh trong quá trình triển khai quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ thời kỳ sau Chiến tranh lạnh. Song duy trì tình bạn bấy lâu trong bối cảnh đầy biến động như hiện nay vẫn là điều cần thiết đối với cả Hàn Quốc lẫn Hoa Kỳ.

4. Nhìn lại lịch sử quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ kể từ thời điểm 1948 có thể khẳng định, dầu có những thăng trầm nhất định, nhưng quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ đã phát triển nhanh chóng, toàn diện và sâu sắc có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của Hàn Quốc và kể cả Hoa Kỳ. Ở vị trí của Hàn Quốc trong thời gian xác định từ 1948 đến nay, thực sự họ đã làm được một việc không dễ dàng, là tranh thủ Hoa Kỳ - một nước có lịch sử đối ngoại cực kỳ

linh hoạt, nhạy bén và cũng rất thực dụng. Đương nhiên, quan hệ với Hàn Quốc, một nước khác xa Hoa Kỳ về nhiều mặt nhất là khoảng cách phát triển ngay từ đầu không phải Hoa Kỳ không nhận thức được, nhưng sự khác biệt đó đã không làm cho tham vọng của Hoa Kỳ tại khu vực mất đi. Nói cách khác, cùng với Nhật Bản, Hàn Quốc là đối tượng Hoa Kỳ chú ý nhiều nhất sau Chiến tranh thế giới thứ hai nhằm thực hiện những mưu đồ và tham vọng của mình ở châu Á - Thái Bình Dương. Thế nên, chọn Hàn Quốc có thể nói là tính toán mang tính chiến lược của Hoa Kỳ. Điều đáng nói là trong suốt thời gian liên minh với Hoa Kỳ, Hàn Quốc đã làm được điều mà cùng hoàn cảnh như thế không mấy quốc gia có thể làm được. Đó là tận dụng tối đa những tiềm lực của Hoa Kỳ để xây dựng và phát triển đất nước. Từ “*một nửa*” nước Triều Tiên bị chiến tranh tàn phá nặng nề, Hàn Quốc đã vươn lên, trở thành một nền kinh tế đầy năng động vào đầu thế kỷ XXI. Ngoài những nỗ lực tự thân rất đáng khâm phục, Hoa Kỳ chính là nhân tố không thể thiếu giúp Hàn Quốc làm nên điều thần kỳ, dấu rằng mặt trái của mối quan hệ này là điều không dễ dàng giải quyết cả trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

5. Liệu rằng trong bối cảnh quốc tế mới hiện nay Việt Nam có thể lặp lại thành công phát triển kinh tế như Hàn Quốc hay không? Muốn làm được điều này, Việt Nam cần phải nghiên cứu những kinh nghiệm thành công cũng như không thành công của Hàn Quốc, nhất là trong quan hệ với Hoa Kỳ để rút ra bài học cho mình. Hiện nay, Việt Nam đang triển khai chính sách đa dạng hoá, đa phương hoá quan hệ quốc tế, thiết lập quan hệ đối tác chiến lược và đối tác toàn diện với các nước lớn trong khu vực và trên thế giới, trong đó có Hoa Kỳ vì vậy việc tìm hiểu quan hệ Hàn Quốc - Hoa Kỳ là một việc làm hết sức cần thiết. Dĩ nhiên, Việt Nam không thể áp dụng nguyên xi các nội dung và bước đi cũng như các biện pháp đã thực hiện ở Hàn Quốc, bởi vì bối cảnh quốc tế và đặc điểm dân tộc giữa hai nước có những khác biệt. Nhưng tham khảo, học hỏi những kinh nghiệm lịch sử về chiến lược công nghiệp hoá và đẩy mạnh xuất khẩu, thu hút vốn đầu tư, phát triển hoạt động dịch vụ cũng như chính sách đối ngoại, đặc biệt là quan hệ với Hoa Kỳ của Hàn Quốc, từ đó phân tích, rút ra những điều phù hợp để vận dụng một cách sáng tạo vào điều kiện cụ thể của nước ta không phải không có giá trị.